**THAM LUẬN**

**CỦA THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH**

**Những kết quả nổi bật trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ**

**của Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2023 và đề xuất, kiến nghị**

Tây Ninh là tỉnh thuộc miền Đông Nam bộ, nằm trong vùng Kinh tế trọng điểm phía Nam; là cầu nối giữa [Thành phố Hồ Chí Minh](https://vi.wikipedia.org/wiki/Th%C3%A0nh_ph%E1%BB%91_H%E1%BB%93_Ch%C3%AD_Minh) và thủ đô [Phnôm Pênh](https://vi.wikipedia.org/wiki/Phn%C3%B4m_P%C3%AAnh), có đường biên giới dài 240 km, giáp 03 tỉnh của Vương quốc Campuchia, với 03 cửa khẩu quốc tế. Vì vậy, Tây Ninh được xem là một trong những cửa ngõ giao lưu về [quốc tế](https://vi.wikipedia.org/wiki/Th%E1%BA%BF_gi%E1%BB%9Bi) quan trọng giữa [Việt Nam](https://vi.wikipedia.org/wiki/Vi%E1%BB%87t_Nam) với [Campuchia](https://vi.wikipedia.org/wiki/Campuchia) và có vị trí quan trọng trong mối giao lưu trao đổi hàng hoá giữa các tỉnh [vùng kinh tế trọng điểm phía Nam](https://vi.wikipedia.org/wiki/V%C3%B9ng_kinh_t%E1%BA%BF_tr%E1%BB%8Dng_%C4%91i%E1%BB%83m_ph%C3%ADa_Nam) và các tỉnh thuộc vùng [đồng bằng sông Cửu Long](https://vi.wikipedia.org/wiki/%C4%90%E1%BB%93ng_b%E1%BA%B1ng_s%C3%B4ng_C%E1%BB%ADu_Long).

Từ một tỉnh nghèo, với xuất phát điểm thấp, trong những năm qua được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát của Trung ương Đảng, Quốc hội, Chính phủ, sự giúp đỡ, hỗ trợ của các ban, bộ, ngành Trung ương, các tỉnh, thành phố, cùng với sự nỗ lực, đoàn kết của cả hệ thống chính trị và Nhân dân trong tỉnh, Tây Ninh đã tận dụng và phát huy những lợi thế về địa chính trị của mình vươn lên thoát nghèo, tuy chưa phải là tỉnh giàu nhưng là một trong những tỉnh có số hộ nghèo thấp nhất cả nước, đến nay Tây Ninh phát triển khá toàn diện trên các lĩnh vực kinh tế, xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, đời sống Nhân dân ngày càng được nâng lên. Đóng góp vào thành quả chung đó, có vai trò quan trọng của HĐND tỉnh Tây Ninh.

Năm 2023, HĐND tỉnh Tây Ninh tiếp tục được củng cố, kiện toàn, hoạt động ngày càng hiệu lực, hiệu quả, phát huy vai trò cơ quan đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của Nhân dân. Bên cạnh việc thực hiện vai trò quyết định các cơ chế, chính sách, biện pháp phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, trên cơ sở pháp lý quan trọng từ Nghị quyết số 594/NQ-UBTVQH15 ngày 12/9/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, hoạt động giám sát, tái giám sát của HĐND tỉnh được tăng cường theo hướng toàn diện, sâu sát, quyết liệt và hiệu quả; có sự phối hợp chặt chẽ, linh hoạt giữa các hình thức, phương thức và các chủ thể giám sát; kịp thời phát hiện, kiến nghị giải quyết những vấn đề vướng mắc, tồn tại trong tổ chức thực hiện và bổ sung, hoàn thiện các chủ trương, giải pháp trong lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy và chính quyền.

Trên cơ sở thực tiễn hoạt động của HĐND tỉnh năm 2023, Thường trực HĐND tỉnh Tây Ninh xin báo cáo, chia sẻ một số kinh nghiệm và kết quả thực hiện cụ thể như sau:

**I. Một số kinh nghiệm và kết quả thực hiện trong năm 2023**

 **1. Chất lượng công tác tổ chức các kỳ họp của HĐND ngày càng được nâng lên**

Ngay từ cuối năm trước, Thường trực HĐND tỉnh đã phối hợp với UBND tỉnh xây dựng Nghị quyết kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ trong năm 2023, trong đó Nghị quyết được ban hành kèm theo danh mục các nội dung dự kiến trình HĐND tỉnh năm 2023 *(do UBND tỉnh đăng ký, thực hiện theo quy chế phối hợp giữa Thường trực HĐND tỉnh và UBND tỉnh thống nhất ký kết từ đầu nhiệm kỳ)*, đây được xem là cơ sở để Thường trực, các Ban, đại biểu HĐND tỉnh chủ động nghiên cứu, nắm bắt thông tin và theo dõi tiến độ các nội dung trình trong năm.

Thường trực HĐND tỉnh sớm phân công các Ban theo lĩnh vực phụ trách chủ động phối hợp với các cơ quan soạn thảo nghị quyết nghiên cứu, nắm bắt nội dung ngay từ đầu, tổ chức khảo sát thực tế khi cần để phục vụ công tác thẩm tra. Đồng thời, chỉ đạo các Ban HĐND tỉnh chủ động rà soát nội dung tại các luật, nghị quyết và các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương có giao HĐND tỉnh quy định chi tiết, để đề nghị UBND tỉnh và các cơ quan liên quan báo cáo việc trình HĐND tỉnh ban hành nghị quyết theo quy định, nhằm hạn chế tình trạng thiếu sót hoặc chậm ban hành nghị quyết áp dụng tại địa phương, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích chính đáng của Nhân dân.

Bên cạnh đó,nhằmtăng cường vai trò và sự lãnh đạo của Đảng đối với nghị quyết của HĐND, Đảng đoàn HĐND tỉnh đã chủ động xây dựng *Quy trình thông qua các nội dung trình kỳ họp HĐND tỉnh*, trình Thường trực Tỉnh ủy cho ý kiến và kết luận chỉ đạo thống nhất thực hiện. Trước kỳ họp, tất cả các nội dung trình HĐND đều trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho ý kiến định hướng nội dung trên cơ sở ý kiến tham mưu của Đảng đoàn HĐND tỉnh.

Kết quả trong năm 2023, Thường trực HĐND tỉnh đã phối hợp với UBND tỉnh và các cơ quan có liên quan tổ chức thành công 4 kỳ họp HĐND tỉnh. Các nội dung trình kỳ họp được chuẩn bị nghiêm túc, bảo đảm trình tự, thủ tục theo quy định. Công tác thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh có sự đầu tư nghiên cứu, khảo sát thực tế nắm thông tin nên chất lượng báo cáo thẩm tra ngày càng được nâng lên, cung cấp nhiều thông tin cho đại biểu, là cơ sở quan trọng để HĐND thảo luận và quyết nghị. Trên cơ sở thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh, ý kiến thảo luận của đại biểu, HĐND tỉnh đã xem xét, thông qua 46 báo cáo và 74 nghị quyết (trong đó có 18 nghị quyết quy phạm pháp luật, 52 nghị quyết cá biệt và 04 nghị quyết về nhân sự); nổi bật với các Nghị quyết ban hành chính sách như: *Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ hệ thống xử lý nước sinh hoạt hộ gia đình nông thôn trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023 - 2025; Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2024-2025; Nghị quyết quy định nội dung đầu tư, mức hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ phát triển sản xuất giống phục vụ cơ cấu lại ngành nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, giai đoạn 2024 - 2030; Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ giá nước sạch sinh hoạt khu vực nông thôn trên địa bàn tỉnh Tây Ninh đến năm 2025.*

Điểm nhấn tại kỳ họp cuối năm 2023, lần đầu tiên Thường trực HĐND trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết về kết quả kỳ họp, ngoài việc ghi nhận các nội dung đã thông qua tại kỳ họp, các kết luận của Chủ tọa kỳ họp, Nghị quyết còn ghi nhận lại các ý kiến, kiến nghị của đại biểu đặt ra tại kỳ họp và đã được UBND tỉnh, các sở, ngành tỉnh tiếp thu có giải pháp thực hiện trong thời gian tới, đây được xem là cơ sở pháp lý để HĐND tiếp tục thực hiện tốt chức năng giám sát của mình.

**2. Hoạt động giám sát, tái giám sát của HĐND được tăng cường**

Bám sát các quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân, đặc biệt là Nghị quyết số 594/NQ-UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, HĐND tỉnh Tây Ninh đã không ngừng đổi mới nội dung, phương thức giám sát.

Căn cứ vào Nghị quyết Chương trình giám sát của HĐND, Thường trực HĐND tỉnh chỉ đạo xây dựng kế hoạch và triển khai các hoạt động giám sát cụ thể của HĐND, Thường trực HĐND và các Ban của HĐND tỉnh theo từng tháng, có phân công nhiệm vụ tham mưu cụ thể từng nội dung cho các Ban HĐND tỉnh và Văn phòng để chủ động thực hiện và tránh trùng lắp đối tượng, thời gian giám sát.

Trong năm 2023, tại kỳ họp cuối năm, HĐND tỉnh đã tiến hành lấy phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do HĐND tỉnh Khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026 bầu ra. Công tác tổ chức lấy phiếu tín nhiệm tại kỳ họp được thực hiện dân chủ, công khai, minh bạch, đúng nguyên tắc, đúng trình tự và thủ tục quy định. Kết quả lấy phiếu tín nhiệm không có trường hợp số phiếu tín nhiệm thấp trên 50%. Nghị quyết xác nhận kết quả lấy phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do HĐND tỉnh bầu đã được công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng để cử tri và Nhân dân biết.

Trong năm, HĐND tỉnh cũng đã tiến hành 01 cuộc giám sát chuyên đề về *“Việc triển khai và tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh”.* Đoàn giám sát đã thành lập 04 Tổ công tác thực hiện khảo sát thực tế tại 09 xã, 04 huyện và làm việc trực tiếp đối với UBND tỉnh và các sở, ngành liên quan. Tại kỳ họp cuối năm, đại diện Đoàn giám sát đã báo cáo kết quả giám sát trước HĐND tỉnh. Qua giám sát cho thấy Chương trình xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh tiếp tục có những chuyển biến tích cực, đạt nhiều kết quả quan trọng, góp phần thay đổi diện mạo nông thôn và ngày càng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người dân ở nông thôn, tuy nhiên cũng còn một số khó khăn, hạn chế, bất cập trong quá trình triển khai thực hiện. Qua giám sát, HĐND tỉnh đã ban hành Nghị quyết về kết quả giám sát với 07 kiến nghị đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện rà soát, đánh giá khả năng hoàn thành các xã, các huyện đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu theo Bộ tiêu chí mới so với mục tiêu đã đề ra đến năm 2025, tập trung triển khai thực hiện Chương trình một cách thực chất, bền vững nhằm đem lại cuộc sống tốt hơn cho người dân ở địa bàn nông thôn nói riêng và người dân trên địa bàn tỉnh nói chung. Nghị quyết về kết quả giám sát cũng là cơ sở để Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh xem xét điều chỉnh một số chỉ tiêu trong xây dựng nông mới năm 2024 và cả giai đoạn 2021-2025 đảm bảo phù hợp với nguồn lực và tình hình thực tế của địa phương.

Năm 2023, Thường trực HĐND tỉnh đã tổ chức thực hiện 04 cuộc giám sát: 01 cuộc giám sát chuyên đề của Thường trực HĐND tỉnh về *“Việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành từ đầu nhiệm kỳ 2021-2026 đến nay”*; 02 cuộc giám sát thường xuyên về việc giải quyết kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp thứ 6 HĐND tỉnh, trước và sau kỳ họp thứ 8 HĐND tỉnh; 01 cuộc giám sát thường xuyên về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiến nghị, phản ánh của công dân. Tổ chức 02 phiên giải trình về *“Việc thực hiện chính sách pháp luật về phát triển đội ngũ giáo viên phổ thông, giáo viên mầm non trên địa bàn tỉnh Tây Ninh” và “Tình hình thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao vị trí xếp hạng các chỉ số PCI, PAPI, PAR INDEX, SIPAS và DTI trên địa bàn tỉnh”.* Các Ban HĐND tỉnh cũng đã chủ trì tổ chức thực hiện được 06 cuộc giám sát chuyên đề trong năm.

Một điểm mới trong hoạt động tái giám sát của năm 2023 là trên cơ sở căn cứ Nghị quyết số 594/NQ-UBTVQH15 ngày 12/9/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Thường trực HĐND tỉnhđã tổ chức 02 cuộc giám sát việc triển khai thực hiện nghị quyết, kết luận, kiến nghị qua giám sát, giải trình, chất vấn*.* Trước khi tiến hành giám sát, Thường trực HĐND tỉnh đã có Công văn yêu cầu UBND tỉnh và các sở, ngành có liên quan đến các nội dung kiến nghị gửi báo cáo kết quả thực hiện; trên cơ sở báo cáo của các đơn vị gửi về, Văn phòng tổng hợp, phối hợp với các Ban HĐND tỉnh rà soát những nội dung đã được thực hiện, đang thực hiện, chưa thực hiện và báo cáo Thường trực HĐND tỉnh xem xét tổ chức giám sát. Qua giám sát cho thấy, hầu hết các nghị quyết, kết luận, kiến nghị của HĐND tỉnh và các cơ quan của HĐND tỉnh đều được UBND tỉnh có văn bản chỉ đạo, giao các cơ quan chuyên môn triển khai thực hiện; tuy nhiên, việc đôn đốc, theo dõi kết quả thực hiện các kiến nghị, kết luận chưa đầy đủ, chưa kịp thời; qua rà soát có 08 nghị quyết trong quá trình triển khai thực hiện còn vướng mắc đã được Thường trực HĐND tỉnh chỉ ra nhưng lại chậm được tháo gỡ. Có thể thấy, việc rà soát, tái giám sát kết quả triển khai thực hiện các nghị quyết, kiến nghị của HĐND không chỉ giúp HĐND nâng cao hiệu lực, hiệu quả giám sát; mà quan trọng đây là cơ sở giúp cho UBND tỉnh đánh giá tổng thể tình hình thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao của các sở, ngành phụ trách và đánh giá tính hiệu quả, khả thi của các quy định, các chỉ đạo, giải pháp thực hiện trong thực tế từ phản ánh của cơ sở, qua đó có sự đối chiếu, điều chỉnh phù hợp hơn giúp ngày càng nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước.

**3. Hoạt động dân nguyện đáp ứng nguyện vọng của cử tri**

Trong năm 2023, Thường trực HĐND tỉnh đã phối hợp với Ban Thường trực UBMTTQ Việt Nam tỉnh, Thường trực HĐND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức 04 đợt tiếp xúc cử tri. Qua đó đã ghi nhận 101 kiến nghị thuộc thẩm quyền cấp tỉnh, 9 kiến nghị thuộc thẩm quyền Trung ương; nội dung các kiến nghị chủ yếu tập trung phản ánh những vấn đề bất cập, vướng mắc về tình hình kinh tế - xã hội, chế độ, chính sách. Các ý kiến, kiến nghị của cử tri được Thường trực HĐND tỉnh tổng hợp và chuyển đến UBND tỉnh, các cơ quan chức năng trả lời, giải quyết theo thẩm quyền. Đến nay, hầu hết các ý kiến, kiến nghị của cử tri đã được UBND tỉnh, các ngành chuyên môn quan tâm trả lời, giải quyết.

Công tác tiếp công dân luôn được duy trì và thực hiện nghiêm túc. Hàng tháng, Thường trực HĐND tỉnh tham gia tiếp công dân đầy đủ theo lịch tiếp công dân, ngoài ra đại biểu còn tham gia tiếp công dân theo yêu cầu của công dân. Việc tiếp nhận, xử lý đơn thư của công dân đảm bảo đúng quy định pháp luật, kịp thời chuyển đến đúng cơ quan có thẩm quyền, đồng thời thường xuyên rà soát, đôn đốc việc giải quyết.

 **4. Hoạt động thông tin - truyền thông được thực hiện thường xuyên và hiệu quả**

Thường trực HĐND tỉnh chủ trì phối hợp với Đài Phát thanh - Truyền hình Tây Ninh, Báo Tây Ninh xây dựng và phát sóng định kỳ hàng tuần chương trình “Tiếng nói cử tri”. Chương trình là cầu nối giữa cử tri với các cấp chính quyền; đã góp phần tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đến với Nhân dân địa phương, đồng thời phản ánh kịp thời những yêu cầu, nguyện vọng chính đáng của cử tri, những vấn đề còn hạn chế, bất cập đến các cơ quan chức năng có thẩm quyền giải quyết. Trong năm 2023, Ban Biên tập đã thực hiện xây dựng và phát sóng được 48 chương trình Tiếng nói cử tri và đăng tải 54 bài viết trên Báo Tây Ninh gắn với các chủ đề của Chương trình Tiếng nói cử tri phát sóng trên Đài Phát thanh - Truyền hình Tây Ninh.

Cổng thông tin điện tử của Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh tiếp tục được duy trì ổn định, hoạt động hiệu quả trong năm 2023. Cổng thông tin điện tử đã tiếp nhận và đăng tải 778 tin và 21 bài viết về hoạt động của Đoàn ĐBQH đơn vị tỉnh và HĐND, các tin bài được cung cấp từ các cộng tác viên của HĐND các cấp. Các thông tin về hoạt động của HĐND các cấp trên địa bàn, các Nghị quyết của HĐND tỉnh, các ý kiến, kiến nghị của cử tri và thông tin, thời sự trong tỉnh cũng được cập nhật và đăng tải kịp thời. Ngoài ra, các kỳ họp của HĐND tỉnh được thông tin rộng rãi trên các hạ tầng của Đài Phát thanh - Truyền hình Tây Ninh, do đó cử tri tỉnh nhà ngày càng quan tâm theo dõi.

 **5. Hoạt động phối hợp công tác kịp thời và chặt chẽ**

Công tác phối hợp giữa Thường trực HĐND tỉnh với UBND tỉnh và các sở, ban, ngành, địa phương được duy trì thường xuyên và hiệu quả. Các vấn đề phát sinh trong triển khai, chỉ đạo điều hành giữa hai kỳ họp HĐND tỉnh được thống nhất giải quyết kịp thời và đúng quy định pháp luật. Trong năm 2023, Thường trực HĐND tỉnh đã tổ chức các phiên họp định kỳ hàng tháng (12 phiên họp định kỳ và 02 phiên họp đột xuất), đã cho ý kiến 41 nội dung do UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị trình theo thẩm quyền.

Thường trực HĐND tỉnh đã phối hợp tốt với UBMTTQ Việt Nam tỉnh tổ chức cho đại biểu HĐND tỉnh tiếp xúc cử tri theo quy định; tổ chức Hội nghị tiếp xúc, đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp uỷ, chính quyền với MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân trên địa bàn tỉnh; phối hợp trong công tác giám sát, phản biện xã hội để góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động.

Phối hợp chặt chẽ với Đoàn ĐBQH tỉnh và các Ủy ban của Quốc hội, nhất là trong hoạt động giám sát, tham gia góp ý các dự thảo luật…Trong quá trình hoạt động, những vấn đề thuộc thẩm quyền Trung ương được Thường trực HĐND tỉnh theo dõi, tổng hợp chuyển đến Đoàn ĐBQH tỉnh để kịp thời kiến nghị với Quốc hội và các cơ quan có thẩm quyền của Trung ương xem xét, giải quyết.

Trong năm, Thường trực HĐND tỉnh cũng đã phối hợp với với Trung tâm bồi dưỡng đại biểu dân cử tổ chức Hội nghị tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng hoạt động cho gần 400 đại biểu HĐND các cấp trong tỉnh với 03 chuyên đề về kỹ năng giám sát lĩnh vực đầu tư công, kỹ năng giám sát lĩnh vực lao động - việc làm; kỹ năng giám sát hoạt động tư pháp của HĐND.

Tổ chức Hội nghị Thường trực HĐND tỉnh, huyện, thị xã, thành phố lần thứ 03 tại Thành uỷ thành phố Tây Ninh; triển khai, trao đổi, chia sẻ những quy định mới của Nghị quyết số 594/NQ-UBTVQH15 ngày 12/9/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội đến Thường trực HĐND các huyện, thị xã, thành phố.

Tổ chức phong trào, ký kết giao ước thi đua giữa các Ban HĐND tỉnh, các Tổ đại biểu HĐND tỉnh và giữa Thường trực HĐND các huyện, thị xã, thành phố năm 2023.

 **II. Một số vướng mắc và đề xuất, kiến nghị của Thường trực HĐND tỉnh Tây Ninh**

 **1. Cần quy định rõ và thống nhất thẩm quyền của HĐND, Thường trực HĐND trong Luật và các văn bản dưới Luật**

* ***Một số Nghị định, Thông tư không quy định rõ thẩm quyền của HĐND tỉnh*** trong việc ban hành nội dung và định mức chi NSNN thực hiện nhiệm vụ chuyên ngành tại địa phương[[1]](#footnote-1). Trong khi đó, Luật Ngân sách nhà nước năm 2015, tại điểm g, khoản 9 Điều 30 quy định Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân các cấp: *“Quyết định cụ thể đối với một số chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách theo quy định khung của Chính phủ”*. Như vậy, tất cả các nội dung về chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách được Chính phủ, Bộ ngành quy định khung và yêu cầu “địa phương” cụ thể hóa phù hợp với điều kiện thực tế của điạ phương đều phải trình HĐND tỉnh quyết định, hay chỉ khi văn bản của Chính phủ, Bộ ngành Trung ương ghi rõ thẩm quyền của HĐND tỉnh thì mới trình HĐND tỉnh ban hành nghị quyết? Đề nghị Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương khi ban hành Nghị định, Thông tư hướng dẫn cần quy định rõ thẩm quyền của HĐND tỉnh hay UBND tỉnh để các địa phương thuận lợi hơn trong áp dụng pháp luật.
* ***Thẩm quyền của HĐND, Thường trực HĐND trong một số Luật và văn bản dưới Luật chưa có sự thống nhất, cần được rà soát, điều chỉnh đồng bộ:***

+ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, tại điểm h, khoản 3 Điều 19 quy định Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân tỉnh: *Thông qua quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của tỉnh trước khi trình Chính phủ phê duyệt*;…; tại điểm a, khoản 2 Điều 26 quy định Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân huyện: *Thông qua quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của huyện trước khi trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt.* Tuy nhiên, tại [Điều 45 Luật Đất đai năm 2013](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bat-dong-san/Luat-dat-dai-2013-215836.aspx?anchor=dieu_45) đã được sửa đổi bởi khoản 1 [Điều 6 Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch 2018](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Xay-dung-Do-thi/Luat-sua-doi-cac-Luat-co-lien-quan-den-quy-hoach-2018-390511.aspx?anchor=dc_1) quy định: *“Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp thông qua danh mục dự án cần thu hồi đất quy định tại khoản 3 Điều 62 của Luật này trước khi phê duyệt kế hoạch sử dụng đất cấp huyện”; “Ủy ban nhân dân cấp huyện trình Hội đồng nhân dân cùng cấp thông qua quy hoạch sử dụng đất cấp huyện trước khi trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt”*. Nghĩa là không còn quy định “Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp thông qua quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh trước khi trình Chính phủ phê duyệt” và không có quy định “Ủy ban nhân dân cấp huyện trình Hội đồng nhân dân cùng cấp thông qua kế hoạch sử dụng đất cấp huyện trước khi trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt”. Như vậy, giữa Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 và [Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch 2018](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Xay-dung-Do-thi/Luat-sua-doi-cac-Luat-co-lien-quan-den-quy-hoach-2018-390511.aspx?anchor=dc_1) chưa có sự thống nhất trong thẩm quyền của HĐND tỉnh, HĐND huyện đối với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

+ Tại khoản 3 Điều 6 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2019 quy định: Thường trực Hội đồng nhân dân là cơ quan thường trực của Hội đồng nhân dân, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Luật này và các quy định khác của luật có liên quan; chịu trách nhiệm và báo cáo công tác trước Hội đồng nhân dân. Tại điểm h, khoản 3 Điều 19 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 quy định Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân tỉnh: *“… quyết định biện pháp quản lý, sử dụng đất đai,…”.* Tuy nhiên, tại khoản 1 Điều 114 Luật Đất đai năm 2013 quy định: *“Trong thời gian thực hiện bảng giá đất, khi Chính phủ điều chỉnh khung giá đất hoặc giá đất phổ biến trên thị trường có biến động thì Ủy ban nhân dân cấp tỉnh điều chỉnh bảng giá đất cho phù hợp”*; tại điểm h, khoản 4 Điều 14 Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định về giá đất, quy định Điều chỉnh bảng giá đất: *“Trình Thường trực Hội đồng nhân dân cùng cấp thông qua và báo cáo Hội đồng nhân dân tại kỳ họp gần nhất”*; tại khoản 2 Điều 3 Thông tư số 76/2014/TT-BTC ngày 16/6/2014hướng dẫn một số điều của Nghị định số [45/2014/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bat-dong-san/nghi-dinh-45-2014-nd-cp-thu-tien-su-dung-dat-234574.aspx) ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất: *“**Hệ số điều chỉnh giá đất để xác định giá đất tính thu tiền sử dụng đất do Sở Tài chính chủ trì xác định ..., trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành hàng năm sau khi xin ý kiến của Thường trực Hội đồng nhân dân cùng cấp”*. Như vậy, giữa Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Đất đai, Nghị định số 44/2014/NĐ-CP và Thông tư số 76/2014/TT-BTC chưa có sự thống nhất về thẩm quyền của HĐND liên quan đến việc điều chỉnh bảng giá đất và hệ số điều chỉnh giá đất.

* ***Vướng mắc trong việc xác định thẩm quyền của HĐND trong một số trường hợp cụ thể như:***

+ Trường hợp dự án đầu tư ban đầu có sử dụng dưới 10 ha đất trồng lúa và đã thực hiện đầy đủ các thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa sang mục đích khác để thực hiện dự án đầu tư *(đã có Nghị quyết chấp thuận của HĐND tỉnh)*. Sau đó, dự án được UBND tỉnh điều chỉnh chủ trương đầu tư, quy mô dự án thay đổi với diện tích sử dụng đất trồng lúa tăng thêm dưới 10 ha nhưng tổng diện tích sử dụng đất trồng lúa của dự án tính từ lúc trước điều chỉnh chủ trương đầu tư thì trên 10 ha. Như vậy, trường hợp này UBND tỉnh tiếp tục trình HĐND tỉnh xem xét thông qua việc chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa đối với phần diện tích tăng thêm sau điều chỉnh chủ trương đầu tư *(theo* điểm b khoản 1 Điều 58 Luật Đất đai năm 2013*)* hay phải lập hồ sơ trình Thủ tướng Chính phủ chấp thuận việc chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa đối với tổng diện tích của dự án cả trước và sau điều chỉnh chủ trương đầu tư *(theo* điểm a khoản 1 Điều 58 Luật Đất đai năm 2013*)*.

+ Việc đăng ký nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa trình Thủ tướng Chính phủ hoặc HĐND tỉnh chấp thuận theo quy định tại khoản 1 Điều 58 Luật Đất đai năm 2013 thì diện tích đất trồng lúa được xác định trên tổng diện tích thực hiện dự án đã được cấp chủ trương đầu tư, hay dựa trên phần diện tích thực hiện dự án theo phân kỳ đầu tư?

+ Trường hợp dự án khai thác khoáng sản đã được UBND tỉnh cấp Giấy phép khai thác khoáng sản trước thời điểm Luật Đất đai năm 2013 có hiệu lực thì có phải lập dự án đầu tư trình cấp có thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư trước khi thực hiện thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất không?

**2. Đối với Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015**

* Đề nghị sửa đổi, bổ sung làm rõ hơn thẩm quyền giám sát của Hội đồng nhân dân tại Điều 5 Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân; hiện tại HĐND các cấp đều có thẩm quyền giám sát hoạt động của Ủy ban nhân dân, các cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân cùng cấp; tuy nhiên, tại khoản 2 Điều 5 có quy định: *“Khi xét thấy cần thiết, Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban của Hội đồng nhân dân tiến hành giám sát hoạt động của cơ quan, tổ chức, cá nhân khác ở địa phương”.* Điều này, dẫn đến việc chưa thống nhất trong cách hiểu và áp dụng khi phân định thẩm quyền giám sát giữa HĐND các cấp (cụ thể HĐND cấp tỉnh có thẩm quyền giám sát đối với UBND cấp huyện, UBND cấp xã không?). Do đó, để tránh tình trạng trùng lắp đối tượng giám sát cần có hướng dẫn cụ thể, phân định rõ thẩm quyền, đối tượng giám sát giữa HĐND cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã cho phù hợp.
* Việc giám sát kết quả thực hiện nghị quyết, kết luận, kiến nghị giám sát của HĐND, Thường trực HĐND, Ban của HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND là rất cần thiết, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của HĐND. Tuy nhiên, tại Điều 26 Nghị quyết 594/NQ-UBTVQH15 ngày 12/9/2022 của UBTVQH hướng dẫn hoạt động giám sát của HĐND, Thường trực HĐND, Ban của HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND có quy định cụ thể mốc thời gian rà soát *“chậm nhất là ngày 30 tháng 3 và ngày 30 tháng 8 hằng năm”* chưa phù hợp với thực tế hoạt động của HĐND, đề nghị chỉ quy định Thường trực HĐND tổ chức giám sát trong năm và báo cáo HĐND tại kỳ họp cuối năm.

**3. Đối với Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015**

* Tại Điều 27 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật có quy định 04 loại nghị quyết của HĐND tỉnh[[2]](#footnote-2). Tuy nhiên, về quy trình xây dựng và ban hành nghị quyết của HĐND tỉnh chỉ phân biệt hai loại: Nghị quyết thuộc khoản 4 Điều 27 thì trước khi trình Thường trực HĐND tỉnh đề nghị xây dựng nghị quyết phải thực hiện theo quy định từ Điều 112 đến Điều 116 của Luật này; trường hợp nghị quyết thuộc các khoản 1, 2, 3 Điều 27 thì không phải thực hiện quy trình từ Điều 112 đến Điều 116. Ngoài ra, việc phân biệt các nghị quyết thuộc khoản 2, 3, 4 Điều 27 chưa được hướng dẫn cụ thể. Do đó, đề nghị xem xét chỉ quy định 02 loại nghị quyết của HĐND tỉnh để thuận lợi hơn trong quá trình triển khai thực hiện.
* Đối với nghị quyết có tính chất đặc thù, thời gian đăng tải hồ sơ lấy ý kiến khá dài: đề nghị xây dựng nghị quyết ít nhất 30 ngày và lấy ý kiến dự thảo nghị quyết ít nhất 30 ngày; đề nghị xem xét việc rút ngắn thời gian đăng tải hồ sơ trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh theo hướng: đối với hồ sơ đề nghị xây dựng nghị quyết ít nhất là 10 ngày, đối với dự thảo nghị quyết ít nhất là 20 ngày.
* Đối với thời gian tổ chức thẩm tra dự thảo nghị quyết của các Ban HĐND tỉnh được quy định rất ngắn, chỉ 05 ngày để hoàn tất việc thẩm tra các nội dung trình kỳ họp HĐND tỉnh *(Chậm nhất là 15 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp Hội đồng nhân dân, cơ quan trình dự thảo nghị quyết phải gửi hồ sơ dự thảo nghị quyết đến Ban của Hội đồng nhân dân được phân công thẩm tra để thẩm tra[[3]](#footnote-3). Báo cáo thẩm tra phải được gửi đến Thường trực Hội đồng nhân dân chậm nhất là 10 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp Hội đồng nhân dân[[4]](#footnote-4)).* Đề nghị xem xét quy định thời gian thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh ít nhất từ 07 đến 10 ngày.
* Tại khoản 4 Điều 154 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 có quy định: *“**Văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực thì văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết thi hành văn bản đó cũng đồng thời hết hiệu lực”.* Tuy nhiên, Luật không có giải thích từ ngữ *“văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết thi hành văn bản”* nên chưa có sự thống nhất trong cách hiểu và áp dụng như: Nghị quyết quy phạm pháp luật của HĐND tỉnh có được xem là văn bản quy định chi tiết? Khi nghị quyết căn cứ nhiều văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương, khi có văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương hết hiệu lực thì nghị quyết của HĐND tỉnh không thể mặc nhiên hết hiệu lực mà phải có nghị quyết bãi bỏ hoặc thay thế?
* Tại khoản 1 Điều 61 của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP quy định: *“Căn cứ ban hành văn bản là văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực pháp lý cao hơn”*. Tuy nhiên, trong thực tế nhiều văn bản của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, Ngành Trung ương không phải là văn bản quy phạm pháp luật nhưng có giao nhiệm vụ, trách nhiệm cụ thể cho HĐND tỉnh ban hành nghị quyết để cụ thể hóa các nội dung quy định phù hợp với tình hình thực tiễn tại địa phương; như vậy trong trường hợp này Nghị quyết quy phạm pháp luật của HĐND tỉnh căn cứ văn bản cá biệt của Trung ương như thế nào?

Ngoài ra, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ các cấp ban hành rất nhiều nghị quyết cá biệt *(đối với HĐND cấp huyện và cấp xã rất ít khi ban hành nghị quyết quy phạm pháp luật),* nhưng hiện nay chưa có văn bản quy định thống nhất quy trình xây dựng, thẩm tra và ban hành nghị quyết cá biệt. Do đó, kiến nghị Bộ Tư Pháp có hướng dẫn về việc xây dựng, thẩm tra và ban hành nghị quyết cá biệt để thực hiện đồng bộ và thống nhất.

 **4. Đối với việc tổ chức tiếp xúc cử tri**

Đề nghị Ủy ban thường vụ Quốc hội phối hợp với Chính phủ, Đoàn Chủ tịch Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ban hành nghị quyết liên tịch quy định chi tiết việc tổ chức tiếp xúc cử tri của đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân theo quy định tại khoản 3 Điều 16 Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2015.

**5. Đối với việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động HĐND**

Đề nghị Ủy ban thường vụ Quốc hội chỉ đạo Ban Công tác đại biểu phối hợp với các cơ quan liên quan sớm triển khai lập dự án phát triển hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu đồng bộ, liên thông từ Quốc hội đến Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, để làm cơ sở cho HĐND tỉnh triển khai thống nhất từ HĐND tỉnh đến HĐND cấp huyện, cấp xã theo Kế hoạch số 389/KH-UBTVQH15 ngày 26/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc tổ chức triển khai thực hiện Đề án *“Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả công tác giám sát, hướng dẫn của Ủy ban Thường vụ Quốc hội đối với hoạt động của Hội đồng nhân dân”*.

Trên đây là tham luận của Thường trực HĐND tỉnh Tây Ninh tại Hội nghị tổng kết công tác HĐND các tỉnh, thành phố năm 2023./.

1. - Thông tư số 03/2023/TT-BTC ngày 10/01/2023 của Bộ Trưởng Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ, tại khoản 1 Điều 2 quy định: *“… các địa phương căn cứ tình hình thực tế và khả năng ngân sách được giao để phê duyệt định mức lập dự toán thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc phạm vi quản lý để thực hiện thống nhất trong phạm vi địa phương, đảm bảo phù hợp với đặc thù hoạt động khoa học và công nghệ của địa phương và khả năng cân đối ngân sách được giao, nhưng tối đa không vượt quá định mức quy định tại Thông tư này”*.

- Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ Trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025, tại khoản 2 Điều 127 quy định: *“Căn cứ khả năng cân đối của ngân sách địa phương và tình hình thực tế, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định theo thẩm quyền nội dung, mức hỗ trợ từ nguồn vốn đối ứng của ngân sách địa phương để hỗ trợ thêm cùng với nguồn ngân sách trung ương hỗ trợ theo quy định tại Thông tư này đảm bảo thực hiện có hiệu quả các chương trình.”*  [↑](#footnote-ref-1)
2. *Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành nghị quyết để quy định: 1. Chi tiết điều, khoản, điểm được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên.* *2. Chính sách, biện pháp nhằm bảo đảm thi hành**[Hiến pháp](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Hien-phap-nam-2013-215627.aspx%22%20%5Ct%20%22_blank), luật, văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên. 3. Biện pháp nhằm phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh ở địa phương. 4. Biện pháp có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.* [↑](#footnote-ref-2)
3. Theo khoản 2 Điều 124 Luật Ban hành VBQPPL năm 2015. [↑](#footnote-ref-3)
4. Theo khoản 4 Điều 124 Luật Ban hành VBQPPL năm 2015. [↑](#footnote-ref-4)